

Bản án số: 107/2023/HS-PT  
Ngày: 27 - 7 - 2023

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Trương Ngọc Hồng**

*Các Thẩm phán:* Ông **Phan Văn Thuần**

Ông **Nguyễn Thành Quang**

**- Thư ký phiên tòa:** Bà **Trương Thị Quý** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang** tham gia phiên tòa:  
Ông **Bùi Văn Khanh** – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ L số 156/2022/TLPT-HS ngày 26 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Văn C do có kháng cáo của bị cáo và bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 130/2022/HS-ST ngày 26/4/2022 của Tòa án nhân dân thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

**Nguyễn Văn C**, sinh ngày 18/7/1976, tại Nga Sơn, T Hóa.

Nơi cư trú: L15–căn 19, khu dân cư A, thành phố R, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: mua bán; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân T và bà Phạm Thị S; vợ Mai Thị L; con có 02 người, lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: chưa. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

**- Bị hại có kháng cáo:** Bà **Ngô Thị H**, sinh năm 1971 (có mặt)

Địa chỉ: L14 – căn 47 khu dân cư A, phường A, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 06/3/2019 Nguyễn Văn C sau khi đã uống rượu tại nhà mình ở L15 - căn 19, khu dân cư A, phường A, thành phố R, tỉnh Kiên Giang

cùng với một số công nhân làm thuê cho mình xong. Lúc này, Nguyễn Văn C đi tìm vợ là bà Mai Thị L để dọn dẹp tiệc nHnhưng không thấy bà L ở nhà nên Nguyễn Văn C bực tức đi ra ngoài tìm. Khi C đi ra trước cửa nhà thì thấy bà Mai Thị L đang đi tập thể dục cùng với bà Ngô Thị H và Phạm Thị T ngoài đường lộ trước cửa nhà C nên C liền lấy 01 T kim loại (dạng T kềm), màu trắng, hình vuông bị rỗng bên trong đường kính 01cm x 2,5cm, chiều dài 3m, trên một đầu T kim loại của phần dài 187cm có gắn một con ốc vít dài 4cm và có mũi nhọn đang để ở trước nhà đuổi đánh vợ mình là bà Mai Thị L nhưng bà L bỏ chạy không đánh được. Do C đang bực tức không đánh được vợ nên quay sang vô cớ dùng T kim loại đánh trúng vào mu bàn chân phải bà T gây thương tích nên bà T bỏ chạy, không dừng lại Nguyễn Văn C tiếp tục dùng thanh kim loại đánh nhiều cái trúng vào khuỷu tay phải, vùng hông lưng trái và vùng đùi-gối trái bà Ngô Thị Hgây thương tích, làm T kim loại bị cong. Sau đó, bà Hđược người nhà đưa đến Bệnh viện Bình An Kiên Giang khâu vết thương và điều trị. Đến ngày 08/3/2019 bà Ngô Thị Hlàm đơn yêu cầu khởi tố đối với Nguyễn Văn C. Riêng bà Phạm Thị T không yêu cầu giám định, không yêu cầu khởi tố đối với Nguyễn Văn C. Ngày 03/4/2019 Nguyễn Văn C bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố R khởi tố và ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú để điều tra

*Việc thu giữ vật chứng trong vụ án:*

01 (một) thanh kim loại (dạng thanh kềm), màu trắng, hình vuông bị rỗng bên trong, đường kính 01cm x 2,5cm, chiều dài 3m (đã bị cong gập lại thành hai đoạn, một đoạn dài 187cm và một đoạn dài 113cm), trên một đầu thanh kim loại của phần dài 187cm có gắn một con ốc vít dài 4cm và có mũi nhọn, đã được niêm phong có chữ ký xác nhận của Nguyễn Văn C

\* Tại bản kết luận giám định pháp y số: 236/KL-PY ngày 29/3/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang, kết luận về thương tích của bị hại Ngô Thị Hnhư sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo sơ cứng và sẹo mềm vùng khuỷu tay phải; Gãy lồi cầu ngoài xương cánh tay phải hiện tại xương chưa liền; Chấn thương phần mềm vùng hông lưng trái và vùng đùi – gối trái, hiện tại không có dấu vết thương tích.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 12%.

3. Vật gây thương tích.

Thương tích vùng khuỷu tay phải do vật có góc, cạnh gây nên; vật chứng gửi giám định (đầu có gắn ốc vít của đoạn kim loại) gây được thương tích này.

Chấn thương phần mềm vùng hông-lưng trái và vùng đùi-gối trái: Do vật tày gây nên, vật chứng gửi giám định gây được thương tích này.

\* *Tại công văn số: 181A/PY-HC ngày 11/10/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang, trả lời về thương tích của bị hại Ngô Thị Hnhư sau:*

1. Tỷ lệ thương tích của bà Ngô Thị H được xác định tại thời điểm giám định. Vì vậy, không thể so sánh tỷ lệ thương tích của bà Ngô Thị H (đối với những thông tin, tài liệu mà cơ quan điều tra thu thập về việc điều trị thương tích của Ngô Thị H (có gửi tài liệu kèm theo) với tỷ lệ thương tích của bà Ngô Thị H được xác định tại kết luận giám định pháp y về thương tích số 236/KLPY ngày 29/3/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang.

2. Đối với những thông tin, tài liệu mà cơ quan điều tra thu thập về việc điều trị thương tích của Ngô Thị H (có gửi tài liệu kèm theo) và Kết luận giám định về thương tích số 236/KLPY ngày 29/3/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang có sự giống nhau và khác nhau như sau:

Giống nhau: Về vị trí thương tích khuỷu tay phải của bà Ngô Thị H được ghi nhận trong Kết luận giám định pháp y về thương tích số 236/KLPY ngày 29/3/2019 phù hợp với thương tích ở khuỷu được ghi nhận lúc nhập viện (lúc 23 giờ 40 phút ngày 06/3/2019) trong hồ sơ bệnh án (số lưu trữ 3197) của Bệnh viện Đa khoa tư nhân Bình An.

Khác nhau: Về kết quả phim Xquang khuỷu tay trái thẳng, nghiêng được chụp tại thời điểm giám định (chụp ngày 22/3/2019) và phim Xquang chụp khuỷu tay phải thẳng, nghiêng do bà Ngô Thị H (chụp ngày 06/3/2019) tại Bệnh viện Đa khoa tư nhân Bình An cung cấp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra giao trong hồ sơ giám định: có hình ảnh vỡ xương lồi cầu ngoài.

Phiếu kết quả chụp Xquang khớp khuỷu thẳng, nghiêng hoặc chếch (chụp ngày 06/3/2019 tại Bệnh viện Đa khoa tư nhân Bình An) trong hồ sơ bệnh án (số lưu trữ 3197) tại Bệnh viện Đa khoa tư nhân Bình An: không thấy tổn thương xương khớp trên hình khớp khuỷu phải.

Bị cáo đã bồi thường cho bị hại tổng cộng tiền viện phí và tiền tổn thất tinh thần là 46.273.000 đồng (nộp tại cơ quan thi hành án).

*Tại Bản án sơ thẩm số: 127/2019/HSST ngày 01/8/2019 của Tòa án nhân dân thành phố R đã quyết định:*

Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54, Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 01 (một) năm tù về tội Cố ý gây thương tích. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn C phải bồi thường cho bị hại Ngô Thị H tổng số tiền là 46.273.000 đồng.

Sau khi xử sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Văn C có đơn kháng cáo yêu cầu giám định lại thương tích của bị hại, xin hưởng án treo và giảm mức bồi thường tổn thất tinh thần cho bà H.

*Tại Bản án phúc thẩm số 61/2020/HSPT ngày 28/5/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang quyết định: Giữ nguyên bản án sơ thẩm.*

Ngày 09/6/2020 bị cáo có đơn khiếu nại giám đốc thẩm yêu cầu hủy án sơ thẩm và phúc thẩm.

Tại Quyết định số 216 ngày 14/9/2020 Viện kiểm sát cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh kháng nghị giám đốc thẩm yêu cầu hủy án sơ thẩm, phúc thẩm.

Tại Quyết định số 13 ngày 03/2/2021 của Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh quyết định: Hủy bản án sơ thẩm và phúc thẩm.

Tại Bản án số 130/2022/HSST ngày 26/4/2022 của Tòa án nhân dân thành phố R quyết định:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b và s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn C 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào chấp hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 46.273.000 đồng.

*Sau khi xét xử sơ thẩm:*

- Ngày 09/5/2022 bị cáo Nguyễn Văn C kháng cáo yêu cầu hủy án sơ thẩm, giao về cấp sơ thẩm giám định lại thương tích của bị hại. Ngoài ra, còn yêu cầu khi vụ án được chuyển về cấp sơ thẩm thì yêu cầu được hưởng án treo.

- Ngày 09/5/2022 bị hại bà Ngô Thị Hkháng cáo yêu cầu tăng hình phạt của bị cáo.

*Tại phiên tòa phúc thẩm:*

- Bị cáo thừa nhận Bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” là đúng tội của bị cáo, tuy nhiên bị cáo không đồng ý với kết luận giám định thương tích của bị hại là 12%, yêu cầu hủy án để giám định lại thương tích của bị hại.

- Bị hại có ý kiến: Sau khi xảy ra sự việc, bà có lên công an phường A để làm việc, qua trạm y tế để rửa vết thương, Công an nói vết thương nặng nên kêu bà qua bệnh viện khám, sau đó bà đã qua bệnh viên Bình An để chụp X quang ngay trong đêm xảy ra sự việc. Khi bà đi giám định thì được Cơ quan điều tra đưa bà đi, chứ bà không tự đi giám định và giám định viên cũng khẳng định tại các phiên tòa trước đây là việc giám định thương tích của bà được thực hiện đúng quy trình, quy định của pháp luật. Đến nay bà không đồng ý đi giám định lại. Nay bà yêu cầu HĐXX tăng hình phạt của bị cáo.

*- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:*

Cấp sơ thẩm điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Nguyễn Văn C về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng quy định của pháp luật. Đối với kháng cáo của bị cáo yêu cầu hủy án sơ thẩm để giám định lại thương tích của bị hại là không có căn cứ, vì giấy chứng nhận thương tích của bị

hại ngày 08/3/2019 không phải là kết luận giám định, Bệnh viện Bình An cũng đã có văn bản số 337 ngày 12/8/2021 giải thích về phim chụp Xquang ngày 06/3/2019, việc giám định thương tích của bị hại cũng được thực hiện đúng quy định của pháp luật nên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Đối với kháng cáo của bị hại, thấy rằng cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ, Hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng đúng các tình tiết giảm nhẹ và xử phạt bị cáo mức án 06 tháng tù là phù hợp, nên không chấp nhận tăng hình phạt đối với bị cáo.

Từ đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

#### **[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo:**

Xét đơn kháng cáo của bị cáo và bị hại về nội dung, quyền kháng cáo, thủ tục kháng cáo và thời hạn kháng cáo đã đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của bị cáo và bị hại theo trình tự phúc thẩm.

#### **[2] Về quyết định của Bản án sơ thẩm:**

Vào khoảng 20 giờ ngày 06/3/2019, Nguyễn Văn C sau khi đã uống rượu xong, đi tìm vợ là bà Mai Thị L để dọn dẹp thì thấy bà L cùng bà Ngô Thị H và Phạm Thị T đang đi bộ thể dục phía trước nhà mình tại L15 - căn 19, khu dân cư A, phường A, thành phố R, tỉnh Kiên Giang. Do đang bức tức, nên C đã dùng thanh kim loại đánh bà L nhưng bà L bỏ chạy không đánh được, nên C quay sang đánh bà T gây thương tích và tiếp tục đánh trúng nhiều cái vào khuỷu tay phải, vùng hông của bà H gây thương tích. Cấp sơ thẩm điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Nguyễn Văn C về tội “Cố ý gây thương tích” đối với bị hại Ngô Thị H là đúng quy định của pháp luật, không oan sai.

Tuy nhiên, cấp sơ thẩm căn cứ vào Kết luận giám định pháp y về thương tích số 236/KL-PY ngày 29/3/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang kết luận thương tích của bị hại H12% để điều tra, truy tố và xét xử bị cáo theo điểm đ (gây thương tích cho người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30%...) quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Vào ngày 06/3/2019 sau khi bị đánh gây thương tích, bị hại đã đến Bệnh viện Bình An để điều trị vết thương, được chụp X quang, không phát hiện bất thường; đến ngày 22/3/2019 bị hại được Cơ quan điều tra đưa đi giám định thương tích tại Trung tâm pháp y, tại Kết luận giám định số 236/KL-PY ngày 29/3/2019

của Trung tâm pháp y đã kết luận: “Gãy lồi cầu ngoài xương cánh tay phải, hiện tại xương chưa liền” (bút lục 32).

Tại Công văn số 337/BA-KHTH ngày 12/8/2021 của Bệnh viện Bình An đã xác định kết quả chụp X quang khớp khuỷu thẳng, nghiêng phải: “Nứt xương lồi cầu ngoài xương cánh tay phải. Ban đầu khó ghi nhận trên phim X quang chụp khớp khuỷu phải thẳng nghiêng ngày 06/3/2019; sau đó vết nứt xương lồi cầu ngoài xương cánh tay phải do nhóm cơ duỗi chung tại điểm bám lồi cầu ngoài cánh tay phải làm di lệch xa, cho nên dễ quan sát trên phim X quang ngày 22/3/2019”. Tại Công văn số 181A/PY-HC ngày 11/10/2021 Trung tâm pháp y xác định điểm khác nhau giữa kết quả phim X quang khuỷu tay phải thẳng, nghiêng được chụp tại thời điểm giám định (ngày 22/3/2019) của Trung tâm pháp y và phim X quang (chụp ngày 06/3/2019) của Bệnh viện Bình An là *có hình ảnh vỡ xương lồi cầu ngoài*. Như vậy, giữa hai lần chụp X quang vết thương của bị hại có sự khác nhau.

Mặt khác, trong suốt quá trình giải quyết vụ án, bị cáo liên tục khiếu nại về kết luận giám định thương tích của bị hại, không đồng ý tỷ lệ thương tích của bị hại là 12%. Tại Quyết định giám đốc thẩm số 13/2021/HS-GĐT ngày 03/02/2021 của Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh cũng đã hủy hai bản án sơ thẩm và phúc thẩm xét xử trước đây để làm rõ vấn đề giám định thương tích của bị hại.

Tuy nhiên, cấp sơ thẩm chưa làm rõ vấn đề này, không thực hiện việc trung cầu giám định lại thương tích của bị hại, mà dựa vào Kết luận giám định thương tích số 236/KL-PY ngày 29/3/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang kết luận thương tích của bị hại H12% để làm căn cứ định khung hình phạt xét xử đối với bị cáo là chưa phù hợp, chưa đảm bảo tính khách quan của vụ án.

Do cấp sơ thẩm chưa làm rõ được vấn đề nêu trên, mà cấp phúc thẩm không thể khắc phục, bổ sung được nên để đảm bảo quyền lợi của bị cáo, bị hại và đảm bảo vụ án được giải quyết khách quan, toàn diện cần thiết phải hủy toàn bộ bản án sơ thẩm, giao về cấp sơ thẩm điều tra lại theo thủ tục chung.

[3] Đối với kháng cáo của bị hại đề nghị tăng hình phạt của bị cáo, do bản án sơ thẩm bị hủy nên HĐXX không xem xét kháng cáo của bị hại.

[4] Về quan điểm của Kiểm sát viên: Xét thấy, để có cơ sở xét xử bị cáo đúng quy định của pháp luật, cần thiết phải làm rõ vấn đề giám định tỷ lệ thương tích của bị hại; do vấn đề này cấp sơ thẩm chưa làm rõ nên cần thiết phải hủy án sơ thẩm. Do đó, HĐXX không chấp nhận đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm của đại diện Viện kiểm sát.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Do bản án sơ thẩm bị hủy nên bị cáo và bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355 và khoản 1 Điều 358 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn C.

Hủy toàn bộ Bản án sơ thẩm số: 130/2022/HSST ngày 26/4/2022 của Tòa án nhân dân thành phố R, tỉnh Kiên Giang. Giao hồ sơ về cho Viện kiểm sát nhân dân thành phố R, tỉnh Kiên Giang để điều tra lại theo thủ tục chung.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo, bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

#### ***Nơi nhận:***

- Vụ giám đốc kiểm tra 1 (1);
- VKSND Cấp cao tại Tp. HCM (1);
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM (1);
- VKSND tỉnh KG (1);
- Sở Tư pháp tỉnh KG (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh KG (1);
- Bị cáo (1);
- Cơ quan điều tra huyện (1)
- VKS huyện (1)
- Tòa án huyện (1)
- Thi hành án hình sự huyện (1)
- Chi cục thi hành án dân sự huyện (1)
- Tổ hành chính tư pháp (1);
- Bị hại (1)
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu tòa hình sự (5).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trương Ngọc Hồng**